

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐJA-PHÁP ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm	4 \$ 00
Sáu tháng	2 50
Đôi chỗ ở	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỐC ĐJA	
Một năm	12 fr 00
Sáu tháng	7 00
Mỗi số	0 10

Số: 472
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

NGUNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ

15 Mars 1917
22 tháng hai Annam
Năm Đính-tj

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 182, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de large. 1850
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỒ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Ban-quản thì Ban-quản sẽ gởi cho một cái bản để ghi phân minh.

MỤC LỤC

- 1 - VIỆC HỌC NGÀY XƯA. VIỆC HỌC NGÀY NAY. VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 - BÁP KHÁCH NAN.
- 3 - ĐIỀN BẢO.
- 4 - HƯƠNG TRUYỀN.
- 5 - HỒI TỰ CÁP.
- 6 - ẦU-CHAU CHIẾN SỰ.
- 7 - GƯƠNG PHONG TỤC.
- 8 - CHÀU TRI.
- 9 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 10 - NHÂN ĐAM.
- 11 - TRÌNH THẨM TIỂU THUYẾT.

Việc học ngày xưa Việc học ngày nay Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain)

(tiếp theo)

Nhưng xét lần lượt các bậc học, thì đến bậc nào chúng qui cũng lại phải nghĩ đến vấn đề tiền. Một thầy hương-sư lương mỗi năm là 144 \$ 00. Một thầy tổng-sư thì 180 \$ 00. Ba trăm đồng thì được một thầy giáo có bằng tốt-nghiệp ở Chasseloup-Laubat hay là ở trường lớn Gia-định. Đó là lương năm đầu. Thầy giáo giỏi làm việc lâu năm, lại còn phải tăng lương. Tăng lương thầy-giáo thì số tiền chi tiêu lại thêm lên.

Những người đòi Nhà-nước dạy chữ Pháp khắp cả, không nghĩ đến những điều đó. Ngặt vì số chi-thu các trường học đã định ra, có tăng cũng phải tăng lần, chớ không có thể thỉnh lnh mà tăng lên xấp xỉ xấp ba hay xấp tư được. Thành ra học cũng phải cầu rẻ. Lấy thầy tổng-sư mỗi năm 180 \$ 00 lên dạy thay cho thầy giáo có văn-bằng lương những 300 \$ 00; lấy thầy hương-sư lương 144 \$ 00 lên thay cho thầy tổng-sư. Đó có câu phương-ngôn, của rẻ..... mua mất tiền tới. Như vậy thật là tốn tiền mà vô ích.

Thiệt yếu cho người ta thứ như thế là cơm gạo, rồi đến sự học. Nhưng chẳng thà không học gì cả, còn hơn học dở. Học được sơ-dãng bằng tiếng Annam, mà học được phải lối, thì hơn rằng học trường tổng mà không phải lối. Học trường tổng mà được thầy được phép, thì hơn rằng học trường tỉnh mà không được thầy

được phép dạy hay. Học trường tỉnh mà được thầy trong nom cẩn thận, dạy bảo có phép tắc thì hơn là vào học các đại-học đường, mà trước khi vào học chưa có đủ môn học, chưa có thể theo được kịp những lời dạy của các thầy giáo Tây. Bởi vậy cho nên phải bắt học thì lấy bằng cơ-thứ tốt-nghiệp rồi lại còn tuyển lại một lần, mới cho vào học trường Mỹ-tho và trường Gia-định. Vậy thật là công bình mà lại là biết tính lắm.

Nhưng từ nay cho đến ngày học trên trời rơi xuống cho ta làm được một trường Trung-đẳng đại học đường tại Saigon có thì lấy văn bằng tú-tài; ba bốn trường lớn như Chasseloup-Laubat, hai mươi nhà trường lưu học ở các tỉnh, mỗi làng một trường tiểu-học như là các trường làng ngày nay, dạy theo những chương-trình của các ông nóng nảy nghĩ ra, trước khi ấy thì tưởng hãy nên nghĩ cách gì mà dùng cho tận thiện tận lợi cái cơ quan và những số tiền hiện có ngày nay.

Muốn như vậy thì trường khi cần lấy đa, bầy phải tạm cầu lấy tỉnh vậy. Ta chưa có thể tăng số học-sanh lên được, thì chi bằng rên dạy những học-sanh đã có rồi cho học được giỏi. Ta chưa có đủ tiền mà mở được Trung-học đường lớn cho thì lấy văn-bằng tú-tài, thì chi cho bằng ta hãy gắng sức mà dùng cho tận thiện tận lợi những trường học đã có, và khiến cho các trường hương-học, tổng-học được nhiều học trò vào học các trường tỉnh, và lấy nhiều học trò trường tỉnh vào các đại-học đường. Vì dù có muốn đặt thêm trường học ra ngay, thì nên đặt thêm các trường dưới, ấu-học, tiểu-học. Chẳng phải là tại những trường dưới tốn ít tiền, song là bởi cho hàn dân được học đều cả tiếng nước Nam, đọc được viết được chữ quốc-ngữ; vừa là lẽ công-bằng, vừa là tiện. Dạy cho người An-nam học sơ-dãng bằng tiếng An-nam, thì lợi, vì rằng nếu không có thể đi học được nữa, thì cũng đã biết được những điều yếu dụng, và biết đọc biết viết được rồi. Mà có thể đi học được các trường trên nữa thì học cũng chóng và dễ hiểu hơn kẻ dốt ngốt vào học ngay các trường dạy chữ Pháp.

Muốn cho những trường học hiện đã có rồi trở nên tốt hơn, thì tưởng nên làm ngược hẳn những cách thường dùng ngày nay. Như nay các tỉnh nghèo thường lấy các thầy tổng-sư mà thay cho thầy-giáo có văn bằng tốt-nghiệp Chasseloup-Laubat, rồi lại lấy các thầy hương-sư mà thay cho thầy Tổng-sư, Nay vì bằng không để cho mỗi tỉnh phải lo chi tiêu về việc học nữa, mà để cho công ngân toàn hạt (budget local) liệu mà phân pháp cho đều, thì lại nên làm ngược như sau này: Các trường tổng thì dùng những thầy-giáo có văn-bằng Chasseloup-Laubat, hoặc văn-bằng tốt-nghiệp trường Gia-định. Còn các trường hương-sư thì nên dùng toàn những thầy có văn-bằng môn-học giao-sư, hiện nay dùng làm tổng-sư.

(Còn nữa)

Đáp khách-nạn

Có người hỏi tôi rằng: Bắc nam tuy hai xứ, non nước cũng một nhà, ta với ta, mà sao như sao hôm sao mai, người Tân người Việt? Hoặc giả tâm-tình không hiệp chăng? Hay là giáo-đức có khác chăng. Vậy thì chen sao cho lên nổi cái rap hát thế-kỹ thứ hai mươi này?

Kìa Đồng minh làm sao mà mạnh, nước Mỹ làm sao mà giàu, nơi rùi thì lai, chẳng qua biết cái nghĩa đặng-tiê mà thôi. Nước ta trừ người máu lạnh không có tư-tưởng gì, không kẻ; còn thì chẳng ai là không biết lễ-hiệp-quần là một cái vấn-đề to tát của chúng ta cần phải giải-quyết ngay nay.

Vậy mà sao nước không giàu dần không mạnh, quyền lợi vẫn nằm ở tay người, cái gương Khách trở làm chủ, thầy đã treo cao gần giáp mặt. Chẳng lẽ ra cái tiếng hiệp-quần chỉ để làm tiếng nói lót đầu lưỡi mà thôi sao?

Tôi nghe mà ngùi ngùi trong dạ, nửa muốn nói nửa không muốn nói. Số là ta muốn giải-quyết cho ra cái vấn-đề ấy, ắt phải rõ cho đến ngọn nguồn rạch sông, nếu không thì sao cho có công hiệu? Người ta cũng con một họ, của một nhà, mà không kết-liên đoàn-thề được với nhau, tuy là vì tánh-tình không hiệp, kiến-thức không cùng, mà sanh ra không có cảm-linh, không có quan niệm, thì đã đành đi rồi. Song còn cái đon đi-truyền, in sậu trong nào, đã hơn một trăm năm nay nữa.

Cái đon ấy là gì? Là tiếng « Nam

trung Bắc nghịch » của nhà quyền thuật, đặt để nên lối, dăng có-dụng lòng dân, như tiếng « Huỳnh-hoa » hồi Nga-Nhật chiến-tranh mười mấy năm trước.

Chẳng xưa kia, vậy Lê tro đã hầu tâu, chúa Nguyễn hùng-cử trong Nam, chúa Trịnh chuyên quyền ngoài Bắc, cậu cháu binh-liên họa-kết, trong mấy chục năm. Sau giặc Tây-sơn giã tiếng phò Lê, tung-hoành thiên-hạ, bắc diệt Trịnh, nam đuổi Nguyễn, Đức Thế-tổ Cao-hoàng-đế ta, phải thừa-đư bôn-bá, bốn bề không nhà. Đương lúc đó, người Nam chỉ biết có chúa Nguyễn, người Bắc lòng còn nhớ nhà Lê, nên sự bất-bình khởi-diêm tự đó.

Nao có biết đâu là: Nước không phải của riêng một ai, Vua cũng như ông Quản-lý một tiệm. Liệt triều ta, hết Đinh rồi Lê, hết Lý lại Trần, triều-danh tuy triều-danh khác, non dân vẫn non dân ta: một họ Hồng-Bàng, một dân Nam-Việt, lẽ đâu vì chút hờn riêng của một người, mà dirt tình chung cả hai xứ.

Và lại hồi xưa, người trong tranh-cạnh với người trong, lại sang xuống nia, quyền-lợi không đi đâu mà mất, Ngày nay, người ngoài tranh-cạnh với người trong, khôn còn đá chia rẽ, nguy hiểm biết là chừng nào? Hãy thử đem các nước ở trong thế-giới ra mà hỏi: Kìa như bèn Đại-pháp, ít lâu nay, cũng phân ra phe nò đảng kia, tưởng như long đản đã chia rẽ. Thế mà có tin giặc Đức, khắp đàn đoàn ca nước với nhau, nào là xã-hội đảng, bãi-binh đảng đều bỏ hết ý-kiến riêng, dành nhau ra chỏ chiến trường, dặng chống-ự bớ cỏi đất nhà, binh vực lợi quyền của nước.

Ở bèn nước Anh, thì dân Ái-nh-lan (Irlande) mấy năm trước, cũng lấy chánh-sách tự-trị, phản đối với chánh-phủ, binh như muốn gây việc nội loạn. Thế mà đến lúc nhà nước có việc chiến tranh, thì những đảng phản đối, cũng dẹp nổi bất bình, dặng ra báo cáo thì chung cho nước.

Ấy đó, lòng dân các nước văn-minh người ta như vậy đó

Tình thế nước ta đây, nhờ dưới bóng cờ Đại-pháp, tuy không có cái tài va chiến tranh có hình, nhưng sự chiến tranh vô hình, càng ngày càng gớm ghê kịch-liệt. Nào là Chi-na, nào là Ấn-độ, thì một mảnh trăm dao xâu-xé, nguồn lợi quyền lợi bề từ tung. Nếu mà ta chẳng biết động lòng, cứ tự-tôn tự-đại, ham mê đố kỵ đoàn, kia cái cơ bại diệt, thấy đã đành rành ngay trước mắt.

Vốn đồng tiền là huyết mạch con người, nếu huyết với thì người phải thác, tiền hết thì nước phải nghèo, là cái thể tất nhiên như vậy.

Chim khôn khôn cả từ lòng, khôn đến tận lòng không cũng khôn. Người ta thường nói ở hầu thì tròn, ở ống thì dài, cái dài lại được thì cái khôn cũng có thể là vậy được, đây nói khôn để cả lòng tuy rằng chưa chắc là thiệt, nhưng mà đầu chày thì đui lọi, đã được vậy thì cũng dễ nên khôn.

Kim vàng ai nỡ uốn câu, người khôn ai nỡ nói nhau nặng lời.

Hoa thơm ai chẳng muốn đeo, người khôn ai chẳng nung niu bèn mình. Không ngoan chẳng lựa là nhiều, người khôn mới nói nửa đều đã khôn.

Người khôn đôn trước rào sau, để cho người dại biết đầu là đò.

Chim khôn tránh lưới tránh dò, người khôn tránh chốn hồ đồ mới khôn.

58. Chỉ đại đã có em khôn, lẽ nào mang gió thổi tron đi đò.

1. Khôn em ở trong bồ, chỉ đại chỉ ở vịnh đò chỉ về.

Chốn kinh kỳ là nơi đò hội, thiếu gì kẻ đại người khôn, xem ý ăn ở của người ta, bắt chước một người mới ít cũng đò, không lo phải học nhiều, nhưng mà cũng không biết bắt chước người hay, thì cũng chẳng bao giờ khôn được, đồng sàng khoe mình, chỉ nài ra điều hơn. Song hơn một ngày hay mới chước, bao giờ em chẳng là em chi, mà chi chẳng là chi em.

Kinh đô cũng có người rồ, man-di cũng có sinh-đồ trạng-nguyên.

(Sinh-đồ là bậc học đang trung học đời nhà Lê).

Xem chương này thì ra ở đâu cũng có kẻ khôn người dại, không có rừng mới thì đại, mà thành thị là khôn, nếu xưa kia nó rừng nó mới, bây giờ nó học nó hành trước đại sau khôn, ai còn nỡ dãi nhau cách moi.

60. Khôn ngoan cũng thể đôn-bà, đầu răng vung đai cũng là đôn-ông, đôn-ông nông nổi giềng thời, đôn-bà sâu sắc như coi đưng trâu.

Đôn-ông năm bảy thử đôn-ông, đôn-bà cũng năm bảy thử đôn-bà, coi chẳng mà thấp mưu thua trí thì lắm sự buồn cười, đưng thấy người ta tâm ngầm thế mà ngất.

61. Cho đầu giả dại làm ngây, khôn kia để bán đại này mà ăn.

Ở đời những người này khôn không nên sợ, mà rết nên sợ người giàu khôn, bởi vì khôn cũng hai ba thứ, khóa vừa thì người ta yếu, khôn quá thì người ta ghét, đến bậc khôn lỏi thì lại rất khó chịu cho người ta; và sự khôn là bị hiểm của trời đất, vì bằng tay mình liê ra, thì trời đất cũng giận, không những là người bạc này giả dại làm ngây, là ý muốn tránh những sự ghen ghét ấy, đến thế là người khôn đơ, nhưng mà ở đời chẳng hỏi đầu mà đưa khôn.

62. Thằng Bờm cầm cái quạt mo, phủ ông dôi dôi ba bô chín trâu, Bờm rằng Bờm chẳng lấy trâu, phủ ông xin dôi ba xâu cá mòi, Bờm rằng Bờm chẳng lấy mè, phủ-ông xin dôi ba bô gõ lim, Bờm rằng Bờm chẳng lấy lim, phủ-ông xin dôi con chim dôi-môi, Bờm rằng Bờm chẳng lấy môi, phủ-ông xin dôi năm xôi, Bờm mừng.

Đã gọi là phủ ông, lại khi nào chịu bó của, đây nói như thế, cho tỏ những kẻ ngu dại hơn bản trí đôn, chỉ biết tham thực mà thôi.

Châu-tri

Paris ngày 28 octobre 1916, số 6, 139 D.

Quan Hộ-bộ Thượng-thor gọi cho quan Binh-bộ Thượng-thor. (Phỏng coi các cơ binh thuộc địa. — Sở coi nhơn công) Paris.

Tôi có tiếp được một bản thư của quan lớn gửi hôm ngày 15 septembre 1916, xin miêng thuê nhập-cảng thuộc hết bên Đông-dương gửi cho lính-lấp

và nhơn công thuộc-địa qua giúp việc tại Pháp-quốc.

Tôi định miêng thuê ý như lời quan lớn xin, nhưng mà thuộc-ý phải gửi phân-phát lại, chớ chẳng nên gửi riêng cho ai hết.

Tôi truyền các đên nói trên đây cho sở Thượng-chánh và thuê ngoại i gặt hay rồi.

Ký tên: RIBOT.

Paris, ngày 4 novembre 1916, số 6280.

BẢN SAO LỤC SỐ 25

Quan thuộc-địa bộ Thượng-thor, gửi cho quan Tổng-thống toàn quyền Đông-dương, tại Ha-nôi.

Quan Quan-đốc ở thuộc-địa tại Marseille mới cho ta hay rằng nhiều thuộc-địa của nhà-nước bên này cũng là của các hội tư cứu-xiúp người bôn-quốc gửi cho binh-lính Đông-dương qua giúp việc bên Pháp-quốc đều bị cầm tại Marseille, sở thư g-chánh, buộc phải đóng thuế nhập cả xong rồi mới cho về.

Quan Binh-lính có gửi cho quan Hộ-bộ một bản thư như ghi tên theo au đây, thì quan Hộ-bộ đ-đ-h như muốn cho thuộc-ý đặng miêng thuê nhập-cảng, thì phải gì o cho quan binh phiá-puá, chớ chẳng đặng gửi riêng cho ai hoặc là hội tư nào hết.

Như vậy có đên ngăn-trở làm cho khó như mới nói trên đây, là vì không vưng theo các lời truyền dạy của ta nói trong giấy thép số 228 đê ngày 18 février 1916, định phải gửi cho Binh-bộ Thượng-g-thor; sở coi nhơn công thuộc địa tại Marseille đng phân phát lại cho thợ-thầy cùng nhơn-công bôn-quốc.

Ta đã thấy nhiều thủ đò của hội cứu giúp bên Đông-dương gửi riêng hoặc cho hội « Giao-ích Đại-pháp », hoặc « hội cứu giúp người bôn-quốc » cũng là quan quân-ý sở nhơn công. Tại cách gửi như vậy chẳng những là không phân phát được mà nhiều khi binh-lính và thợ-thầy hay đổi chỗ ở, nên sở Thượng-chánh không khứng miêng thuê nhập-cảng.

Theo lời truyền dạy của Binh-bộ thượng-thor ra, chớ đò gửi đến chỗ rồi, thì liền giao cho quan Quan-đốc sở nhơn-công thuộc-địa tại Marseille coi nhân-phát cho thợ-thầy và binh-lính (phải kể luôn kẻ nào ở trong vòng mặt trận) và như thế ý của kẻ cho vậy.

Quan lớn hãy cho các hội cứu giúp rồi biết rằng nhà nước hết lòng lo liệu gửi đò của hội cho tới tay người của-hội bảo-bộ.

Tự hậu, bắt câu là thùng đưng đò chỉ phải gửi theo và như lời truyền-dạy trong giấy thép của ta số 228 đê ngày 18 février 1916.

Trừ ra thuộc-địa, khi nào bên này có gửi đò chỉ riêng cho hội tư nào, thì quan lớn chẳng cho ta biết đặng ta dạy phân phát lại cho các hội ấy.

Muôn cho tiện việc, lúc nào có gửi đò ăn cùng thuộc-địa, thì quan lớn hãy từ giấy thép nói bao nhiêu cho ta hay đặng ta ra lệnh dạy mau phân phát lại cho đân bôn-quốc.

Thế cho quan Thuộc địa bộ Thượng-thor:

Quan phó Bốc-lương, Quân-đốc các sở binh-sơ.

Ký tên: MONGUILLON.

Saigon, ngày 10 janvier 1917.

Quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ gửi cho các quan Tham-biện.

Quan binh sở tại mới cho Bôn-Soái hay rằng: Những giấy từ khai danh lính thuộc Bôn-quốc xin tình nguyện chẳng làm y như các thức lệ trước; lại nhiều khi giấy từ ấy chẳng có làng đứng thì nhận và có chữ ký tên quan Chủ-tỉnh phê,

hoặc là viên quan nào thay mặt cho quan Chủ-linh.

Vậy quan lớn hãy dạy làm theo các lời truyền trong Châu-tri giấy thép số 2854, ngày 14 décembre 1916.

Giấy khai danh lính thì buộc phải làm y theo như bản đính theo đây.

Thế cho quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ vẫn mặt:

Quan Thanh-tra việc chánh-trị, Ký tên: QUESNEL.

TỈNH:

TÊN HỌ:

Sinh đê ngày:

Tại làng:

1° Chỗ sinh đê:

Tổng:

Phủ hoặc Huyện:

Tỉnh:

Tên cha:

Con của:

Tên mẹ:

2° Làm nghề:

3° Tài nghề riêng:

4° Đạn:

5° Tánh hạnh:

6° Tên họ và

chữ ở người:

làng số bạc:

thường 3 đổng:

Phủ hoặc Huyện:

Tỉnh:

Tại: ngày: 1917

Hương-chức.

Phê:

Quan Tham biện Chủ-linh, Saigon, le 10 janvier 1917.

Quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, gửi cho các quan Tham biện chủ-linh.

Bôn-soái gửi theo đây cho quan lớn xem và liệu lấy mà thi-hà, h, một bản sao-lưu châu-tri của quan Thuộc-địa bộ Thượng-thor đê ngày 4 novembre 1916, lại có ghi thêm một bộ giấy thép của quan Hộ-bộ Thượng-thor định tự-hậu xử này phải tuân theo các lời truyền dạy đặng gửi thuộc-địa cho binh-lính ở bên Đông-dương sang qua giúp việc bên hành-quốc. Vậy quan lớn hãy cho các hội cơ nhà-nước phụ lập và các hội tư trong địa-phần, quan-lớn cai trị rõ biết các điều chỉ biểu trên đây.

Thế cho quan quyền Nguyễn-soái vẫn mặt:

Quan Thanh-tra việc chánh-trị, Ký tên: QUESNEL.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 3 f. 20

Giá lửa, tạ 68 kil. chớ tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại): 2 \$ 5 tới 2 \$ 4

Saigon

Xe lửa Đông-dương ĐƯỜNG ĐI TỪ SAIGON

TỚI KHUÂN-HÒA LANG-BIANG

Lễ luật về việc xe hơi thông thường từ chỗ xe lửa tới nhà máy Lang-biang.

(Thi hành kể từ ngày mùng một tháng ba Langsa năm 1917).

Về việc bộ hành bán giấy

Giấy xe lửa thì xin mua tại ga Saigon. Khi bộ hành muốn mua giấy ấy thì phải chỉ rõ hàng muốn đon, ga nào mình muốn ra đi, muốn đi ngõ nào, ngày nào, đon ấy phải gửi trước cho xếp-ga trước đon ấy mình muốn đi ít nữa là 8 giờ.

Rồi đò người ta sẽ cho mình biết, coi mình đi y theo bữa mình xin đon hay

không, hay là người ta sẽ định ngày cho phép mình đi, tùy theo số hóa biên đon mình vào số và cũng theo việc nhà nước.

Giấy thi ga Saigon gửi cho ga nào mà mình xin đi đò, rồi ga đó đưa cho mình khi mình đi.

Bản về

Công việc xin đi về thi luật lệ cũng y theo bản đi. Đon mình xin chớ ngồi phải nói rõ ràng và phải gửi cho người thay mặt hàng xe lửa tại Đát-lat.

Đường đi

Trừ ra một hai khi xe hơi trực trực mà thôi, còn đại-trừ thì bộ hành được phép đi về theo đường mình lựa, tùy ý. Vậy bộ hành khi gửi đon xin thì phải nói rõ ràng coi ý mình muốn đi và về ngõ nào. Khi nào xe hơi có trực trực thì bộ hành phải báo-lưu chịu người kiêu mà đi từ Đát-lat tới Be-lo-vu (Bellevue và từ Be-lo-vu (Bellevue) trở về Đát-lat.

Về việc xe hơi

Xe hơi để chớ bộ hành có năm chỗ ngồi, mà hết hai chỗ phía trước.

Mấy chỗ ngồi này, người ta để dành cho bộ hành tùy theo đon của bộ hành gửi, hề gửi trước thì được trước, chớ ngồi ấy xin kể ra sau này:

Chỗ ngồi số 1 bản ngồi phía trước.

2 — A. R. D.

3 — A. R. G.

4 Chỗ ngồi trước phía bên tay mặt.

5 Chỗ ngồi trước phía bên tay trái.

Cấm nhất không cho người coi máy xe hơi chớ qua năm người bộ hành trên xe

Du hi

Đon muốn xe hơi đi chơi, phải gửi cho người thay mặt hàng xe lửa tại Đát-lat. Người này đáp từ lại cho bộ hành rõ tùy theo ngày tháng thì từ; ai gửi trước thì được đi trước và cũng tùy theo việc.

Bộ hành nào không có giấy mà được ngồi mấy chỗ trống trên xe hơi đi từ Đát-lat tới Be-lo-vu (Bellevue) thì không được phép kêu nài xin nhà nước cho có kiêu mà ngồi, đặng đi từ Be-lo-vu (Bellevue) ra nữa.

Nếu có được một cái xe hơi nào rãnh không ai đi, thì bộ hành muốn đi được, giá cả tùy theo luật lệ, mà người bộ hành muốn mượn đò phải trả tiền hết chỗ ngồi.

Giấy đưng được mấy ngày xin thêm

Giấy đưng đi thì được 60 bữa, ngày đi và ngày trở về cũng vậy. Giấy ấy xin thêm ngày giờ cũng được, mà chẳng được quá 15 ngày, mà phải trả thêm như 100 đổng thì trả thêm 25 đổng nữa. Bộ hành nào muốn ở lại Lang-biang thì phải gửi cho người thay mặt hàng xe lửa tại Đát-lat ít nữa là 8 bữa, trước ngày giấy mình đưng lễ 60 ngày đò.

Đò đat

Bộ hành khi qua giang xe hơi mà đi, thì được phép đem món đồ chi mà cầm mồi tay và để trên đò gửi đưng mà thôi.

Bộ hành mà giấy đi Lang-biang thì được phép chớ theo nhiều hơn hết 60 ki-lô đò đat. Bộ hành đưng đi ngõ nào mà đi đò cũng cứ việc chớ theo xe lửa tới Xóm-gon, rồi từ đò đi ra nữa thì đò ấy sẽ có quan sở tại lo giám cho. Hàng xe lửa ấy không lãnh những đò quá dài định, chớ từ Xóm-gon ra ngoài nữa.

Đò chớ từ ga đi tới Đát-lat và từ Đát-lat về ga ấy thì ba ngày. Vậy đò chớ phải xin biên vào số trước ngày đi đưng, hề bộ hành rồi rồi thì có đò sẵn cho mình đưng.

Muôn cho người của hàng thầu nạp đò thì mỗi món phải có nhân biên tên người bộ hành rõ ràng, và mỗi món đò chớ nặng quá 36 ki-lô.

Giờ khác xe hơi chày từ Ma-lam tới Đát-lat, đi ngan Djiring.

Trừ ra người bộ hành nào được phép đi ngó mau hơn hết thì thôi, còn đại trừ thì phải ngó tại khách-lưu Djiring, sở phi bộ hành phải chịu.

Đi thường lệ

Bản đi. — Ở Ma-lam đi ngày thứ tư 1 giờ trưa.

Tới Djiring ngày thứ tư 1 giờ 5 giờ rưỡi.

Ở Djiring đi ngày thứ năm — 7 giờ.

Tới Đát-lat ngày thứ năm — 10 giờ rưỡi.

Bản về. — Ở Đát-lat đi ngày thứ năm 2 giờ trưa.

Tới Djiring ngày thứ năm — 5 giờ rưỡi.

Ở Djiring đi ngày thứ sáu tới 7 giờ.

Tới Ma-lam đi ngày thứ sáu tới 11 giờ.

ĐI CÁCH MAU HƠN

Bản đi. — Ở Ma-lam đi ngày thứ bảy 10 giờ rưỡi.

Tối Đát-lat ngày thứ bảy lối 5 giờ rưỡi. Đón ở. - Ở Đát-lat đi ngày thứ hai 6 giờ rưỡi.

Tối Ma-lam ngày thứ hai lối 1 giờ rưỡi. Khi nào có bộ hành bằng nhất đi từ Saigon tới Đát-lat được ít nữa là 4 người thì có cách đi mau đó.

Còn việc thư từ thông thương thì gửi theo xe lửa riêng (mau hơn hết) số 501 và 502, theo giờ khác chỉ dưới đây:

F. S. R. số 501 Ở Saigon chạy 2 giờ ngày thứ bảy 1 Tối Ma-lam 10 giờ 06.

F. S. R. số 502 Ở Ma-lam chạy 2 g. trưa ngày thứ hai 1 Tối Ma-lam 7 giờ 29.

Bộ hành đi hàng nhất từ Saigon, tới Ma-lam hay là Ma-lam trở về Saigon thì được đi xe số 501 và 502 khi xe ấy có chạy. Còn người bộ hành nào đi Đát-lat theo luật lệ mình được phép, thì sẽ có xe lửa riêng đặng chở xe hơi nối theo xe lửa số 501 và 502, khi nào bộ hành ấy làm đơn xin tại ga Saigon ít nữa là trước ba hôm.

Từ Xóm-gòn tới Đát-lat đi ngang Bô-lo-vu (Bellevue) và Dran (đi kiêu từ Xóm-gòn tới Bellevue và đi xe hơi từ Bellevue tới Đát-lat).

CÁNH ĐI THÔNG LÊ

Đón đi. - Ở Xóm-gòn đi ngày chúa-nhất 7 giờ.

Tối Đát-lat ngày chúa-nhất lối 1 giờ trưa. Đón về. - Ở Đát-lat chạy ngày chúa-nhất 7 giờ.

Từ Xóm-gòn ngày chúa-nhất lối 2 giờ trưa.

Nếu bộ hành được ít nữa là ba người không cần là hàng nào, thì sẽ có xe chạy mau cũng y giờ khác đó, chạy từ Đát-lat và Xóm-gòn ngày thứ ba và ngày thứ sáu.

Nhà-nước cho bộ hành rõ rằng: giờ khác nào trên đây, một hai khi cũng sẽ sảy một chút, là lúc nào xe hư, hay là hai cái xe chạy không gặp nhau đúng giờ, mà tránh hay là xe phải ngừng chờ nào đó, vì thì tuyệt và việc xây đền đọc đường.

GIÁ TIỀN

Giá tiền giấy, linh về tiền xe lửa và xe hơi lại với tiền khác, thì định như sau đây:

TÊN MẤY GA KHỎI RA ĐI

Giá tiền đi về (1)

SAIGON - Mấy ga từ Saigon tới Biên-hòa (kể luôn Biên-hòa), hàng nhất, 36 đồng, hàng nhì 25 đồng, hàng ba 20 đồng.

GIARAY - Mấy ga từ Biên-hòa tới Sông-phân (kể luôn Sông-phân), hàng nhất 28 \$ 50, hàng nhì 21 \$ 00, hàng ba 17 \$ 50.

PHAN-THIỆT - Mấy ga từ Suối vang tới Sông-lưu (kể luôn Sông-lưu), hàng nhất 23 \$ 00, hàng nhì 18 \$ 00, hàng ba 15 \$ 50.

SÔNG-MÁO (Phan-Ri) - Mấy ga từ châu-hành tới sông-I. Sông (kể luôn Sông-I. Sông), hàng nhất 18 \$ 50, hàng nhì 15 \$ 00, hàng ba 11 \$ 50.

TOURCHAM (Phan-Rang) - Mấy ga từ Vinh-hào tới Ká-rôm (kể luôn Ká-rôm), hàng nhất 17 \$ 50, hàng nhì 13 \$ 50, hàng ba 11 \$ 50.

BA-NGỒI (vịnh Cam-ranh) - Mấy ga từ Trại-ca tới Hoa-tân (kể luôn Hoa-tân), hàng nhất 21 \$ 50, hàng nhì 15 \$ 50, hàng ba 13 \$ 00.

NHA-TRANG - Mấy ga từ Suối-đầu tới Nha-trang (kể luôn Nha-trang), hàng nhất 24 \$ 50, hàng nhì 17 \$ 50, hàng ba 13 \$ 00.

Feuilleton du 15 Mars 1917. N. 472

Trình thám tiểu thuyết

(Roman de détective)

CÁI ÔNG KHỎI MÂY

Trộm cướp có gan

(tiếp theo)

Ông Ninh cũng nói hình trạng của Đư-Bông rồi hỏi rằng: Vậy mà có tinh sao? liệu có dám đi chăng?

Nàng Yên-Tĩnh gật đầu nghĩ nghĩ đây rồi dùng tay xoa cằm, rồi nói: Vậy thì ngài nói theo hai tôi nghe.

HỘI THỨC CHÍN

Vào hồ huyết

Xem hồi trước ai cũng tưởng ông Ninh đã làm nhưng mà không phải lắm; ấy là ngài nghĩ Càng-La-Hang có hen với Đư-Bông, hoặc ngài đoán nó mà giết lại Đư-Bông, hoặc đoán nó là nàng Yên-Tĩnh giết nó, nên ngài mới tinh kê đó, cũng như bắt con bọ rùng thì phải chụp hai cái sừng trước.

Ngài lại biết nàng Yên-Tĩnh là một người đôn ba can đảm và thương thì, nếu lo mớ thì nàng cũng lật được chỗ chướng chối;

Giá tiền mướn xe hơi đi chơi trên Lang bang. Từ Đát-lat tới Dan-kin đi có lái, nửa ngày 10 \$ 00, trong ngày 20 \$ 00.

Từ Đát-lat tới Les Planches đi có lái, nửa ngày 10 \$ 00, trong ngày 20 \$ 00.

Từ Đát-lat tới Liêu khánh và Liêu Gon-gang (chỗ nước đồi), đi có lái, 24 \$ 00.

Từ Đát-lat tới Dray và Bellevue đi ngang qua Finmon, đi có lái 30 \$ 00.

Nếu trong một ngày mà đi được hai chỗ chỉ trên đây, thì giá tiền đó mới giống nhau.

Không có thơ từ thông thương tại Ma-lam

Khi nào xe hơi chạy tới Ma-lam, sau khi xe lửa tới thì có bộ hành được phép xin đi tới Phan-thiết, giá 2 \$ 50 và ít nữa là có cho đủ được mười đồng.

Bộ hành không có giấy

Bộ hành nào mà không có giấy thì được người máy chở không trên xe hơi, giá cả định theo sau đây:

Đi từ Ma-lam tới Djiring hay là từ Djiring trở về Ma-lam, 5 đồng.

Đi từ Djiring tới Đát-lat hay là từ Đát-lat trở về Djiring, 5 đồng.

Đi từ Đát-lat tới Bellevue hay là từ Bellevue trở về Đát-lat 5 đồng.

Saigon, đề ngày mồng một tháng ba năm 1917.

Quản Bút-vật chánh hãng xe lửa phía Bắc, ký tên: A. CAVILLE.

Những thợ annam được thưởng ở Đại-pháp

Bồn-quan mới tiếp được một số biên tên các thợ annam làm việc ở bên Pháp đã được quan Bộ tăng thưởng bội-tính. Số ấy khác nào số danh dự, chánh-phủ Đại-pháp lập ra để biết công ơn các đồng-bang ta sang giúp việc chiến-tranh.

Bồn-quan xin đăng tên những người được thưởng ấy ra sau này:

Được thưởng bội-tính

Nguyễn-van-Hy, Phó-quan; Nguyễn-van-Sanh, cai thợ; Nguyễn-van-Giông, đội; Vũ-van-Thú, đội; Phùng-v-Thuần, cai; Hồ-van-Chanh, lính thợ; Lê-van-Pho, bếp; Lê-van-Chanh, lính thợ; Nguyễn-van-Đôi, lính thợ; Nguyễn-van-Quy, lính thợ; Trần-luôn Quyên, thợ; Hoàng-thế-Tho, thợ; Phạm-van-Tân, lính thợ; Trần-dục-Kiểu, lính thợ; Phạm-sĩ-Thanh, thợ; Đào-van-Liên, thợ; Trần-van-Sau, thợ; Nguyễn-van-Tang, thợ; Lê-van-Nhung, đội.

Được thưởng bằng trường-lực

Nguyễn-van-Thin, đội; Vũ-van-Kinh, đội; Phạm-hữu-Kiên, cai thợ; Lê-v-Phước, đội; Nguyễn-van-Ninh, cai thợ; Nguyễn-van-Mai, thợ; Lê-van-Mỗ, thợ; Đoàn-van-Hồ, lính thợ; Nguyễn-van-Cử, thợ; Vũ-van-Vân, thợ; Nguyễn-dục-Bông, đội; Nguyễn-van-Nhan, bếp; Nguyễn-v-Chương, bếp; Nguyễn-van-Nam, bếp; Nguyễn-van-Hủ, bếp; Nguyễn-van-Từ, bếp; Nguyễn-ngọc-Chân, bếp; Vũ-Dương, bếp; Cung-khắc-Sau, bếp; Trần-thế-Phan, bếp; Đinh-viết-Át, bếp; Nguyễn-van-Liêu, bếp; Phạm-dinh-Châu, bếp; Vũ-Hân,

bếp; Nguyễn-van-Nghiêm, đội; Văn-công-Lê, đội; Nguyễn-Huân, đội; Phạm-Kim, lính thợ; Lâm-van-Hiến, lính thợ; Nguyễn-van-Hồ, lính thợ; Nguyễn-van-Vàng, bếp; Phạm-van-Khả, bếp; Trần-van-Hoành, bếp; Nguyễn-van-Phổ, bếp; Huỳnh-van-Biên, bếp; Nguyễn-van-Lai, bếp; Lê-van-Dinh, bếp; Nguyễn-van-Giải, bếp; Trần-van-Tuân, bếp; Phạm-van-Chang, bếp; Nguyễn-van-Quy, bếp; Phạm-van-Phong, bếp; Nguyễn-van-Khoan, Đàng-van-Cao, bếp; Trần-van-Thi; Lê-van-Bua, bếp; Nguyễn-van-Xiêu, bếp; Trần-van-Tây, bếp; Lưu-van-Khôi, bếp; Trần-van-Dông, bếp; Nguyễn-van-Tho, bếp; Lê-van-Dược, bếp; Nguyễn-van-Thai, bếp; Ng-van-Ngọc, bếp; Thạch-Sanh, bếp; Hưu-Lai, bếp; Danh-Tiến, bếp; Sơn-Mun, bếp; Danh-Duoc, bếp; Lưu-da-Soc, bếp; Lưu-da-Nay, bếp; Nguyễn-tri-Huyền, bếp; Nguyễn-v-Hoa, thợ; Hoàng-Lư, lính thợ; Phạm-van-Due, lính thợ; Vũ-van-Mậu, lính thợ; Phạm-như-Son, thợ; Nguyễn-Nhung, lính thợ; Đoàn-van-Xon, thợ; Nguyễn-van-Thế, đội; Nguyễn-van-Liêu, bếp; Nguyễn-van-Di, lính thợ; Trương-van-Vat, lính thợ; Lê-van-Hoạt, lính thợ; Nguyễn-v-Tiếp, lính thợ; Đào-Thạc, lính thợ; Huỳnh-v-Meo, lính thợ; Bùi-Nhu, lính thợ; Đàng-dinh-Luyến, lính thợ; Dương-v-OC, lính thợ; Nguyễn-van-Von, lính thợ; Phạm-van-Nhac, bếp; Hoàng-van-Thuy, lính thợ; Phạm-van-Hùng, thợ; Nguyễn-gia-Thêm, lính thợ; Tô-van-Ly, lính thợ; Tạ-dinh-Ngo, lính thợ; Thang-k-Thuong, lính thợ; Nguyễn-van-Voi, lính, bếp; Bùi-Do, bếp; Nguyễn-van-Dam, lính thợ; Vũ-công-Hiền, bếp; Đoàn-van-Chung, thợ; Trần-van-Son, thợ; Vũ-van-Chi, thợ; Lê-dinh-La, thợ; Vũ-v-Duoc, thợ; Nguyễn-dinh-Xuyến, thợ; Ngoc-quan-Tinh, thợ; Đoàn-Am

Bắt được một thằng sát nhơn

Bồn quan mới hay tên tù vượt ngục giết lính Bảo hóm no nay bị bắt rồi. Tên nó là Ngoc, bữa ấy chạy thoát khỏi rồi trốn dài về quê, song trời bắt dưng giàng-đàng, lìa điép khèo cho va qua tìm nua quen bên Kính-Hồ, có thầy đội ở canh gác ngoài đường gặp một nó thì kêu người ta xum nhau vì bắt được nó mà đũa về Bót quân thứ hai.

Linh Thông-nôn

Vì lời nghi ngày 14 Decembre 1916 những người linh thông ngôn annam được thăng chức như sau đây:

Lên chức Đội-trưởng

1- M. Lê-van-Cử, đội bổn giúp việc tại lò chế thuốc Bergera.

2- M. Phạm-nhứt-Tân, đội bổn giúp việc tại sứ trấn th-nh Tarbes.

3- M. Nguyễn-van Phụng, đội bổn tại tại lò chế thuốc St-j hamas.

Lên chức đội bổn

1- M. Lê-tho-Tương, xuất đội tại trại Bourge.

2- M. Phạm-vân-Côn, làm việc tại xưởng thanh Tarbes.

3- M. Phạm-vân-Hanh, tại trường máy hay thành St-Cyr.
4- M. Huỳnh-vân-Hồ, trại thành Tarbes.
5- M. Dương-vân-Hai, trại thuốc súng Bergues.
6- M. Ngô-phước-Hương, tại Bergerac.
7- M. Vũ-vân-Vinh, tại trại St-Chamas.
Bồn-quán rất mừng cho các vị đồng bang mới thăng chức. Trong hơn là 250 người mà mà có 41 vị được lên chức.

Cấp bằng đổi chỗ

Chiếu y lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 28 février 1917. - Ông Trần-quang-Qua, Lương y bản-quốc hậu bổ tam hạng cấp số Nhà-thương-Chợ-quán đổi đi tỉnh Chợ-lớn thế cho viên trưởng y Bản-quốc Trần-thiện-Trưởng.

Thầy Đò-van-Lên giáo-đồng thuộc hạt Chợ-lớn đổi đi tủng quan Tham-biện chủ tỉnh Biên-hòa.

Thầy Trần-van-Lâu có cấp bằng Mông học Pháp-việt được lãnh chức làm giáo-đồng hậu bổ và đi tủng quan Tham-biện chủ tỉnh Chợ-lớn.

Chiếu y lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 23 février 1917. - Thầy Mạc-van-Nghĩa ký lệ thiết cho hàng nhất tại Chợ-lớn, đổi đi tủng chánh tại Càn-thơ thế cho thầy Trần-dắc-Trung ký lục hàng nhì đổi đi nơi khác.

Thầy Nguyễn-khắc-Nương ký lục hậu bổ hàng nhì tại sứ Thuê-vu Saigon đổi đi tủng chánh tại tỉnh Gò-công thế cho thầy Nguyễn-van-Hồ ký lục hậu bổ hàng nhì.

Thầy Dương-vân-Hy ký lục hậu bổ hàng nhì tại Bà-riá đổi tủng chánh tại Vinh-lô thế cho thầy Phạm-vin-Chương ký lục hậu bổ hàng nhì đổi đi nơi khác.

Thầy Vũ-van-Cộng ký lục hàng ba tại Côn-nôn đổi về tủng-chánh tỉnh Phòng-van quan Nguyễn-soái Nam-kỳ thế cho thầy Phạm-vân-Cang đổi đi nơi khác.

Thầy Phạm-vân-Cang ký lục hậu bổ hàng nhì tại Phòng-van quan Nguyễn-soái Nam ký đổi đi tủng chánh tỉnh Bà-riá thay thế cho thầy Dương-thân-Hy đổi đi nơi khác.

Thầy Trần-thiện-Thành ký lục hậu bổ hàng ba tại Bình-Thương-thơ Phòng nhì đổi đi tủng chánh Trà-vinh thế cho thầy Trần-thế-Lộc ký lục hậu bổ hàng nhất đổi đi chế khác.

Thầy Huỳnh-trình-Lê ký lục học tập mới cử vào ngạch phải giao về quan đống-lý các văn Phòng đinh-Thương-Thơ thế cho thầy Lê-van-Trực ký lục hậu bổ nhì hàng từ chức.

Thầy Trần-vân-Châu ký lục học-tập mới cử vào ngạch bổ đi giúp việc tại tỉnh Hư-tỉnh thế cho thầy ký lục học tập Lương Chi đi đưng bình.

Thầy Hồ-van-Quy học-tập-ký-lục mới cử vào ngạch bổ đi giúp việc tại nhà số 1189 ông Yem tỉnh Thủ-đầu-Một thế cho thầy Nguyễn-van-Minh ký lục hậu bổ hàng ba đi đưng-bình.

Nàng Yên-Tĩnh nói. - Có, nó ở đàng sau kia với một người nghe kêu tên là Tá-lí.

Ông Ninh nói. - Tôi biết người ấy nữa. Nàng Yên-Tĩnh nói. - Tuy là cừu đống, nhưng mà có đến ở dưới với lên đất ngoài cũng thấy được.

Ông Ninh nói. - Tôi hiểu; nói rồi sắp lưng đi qua phía đó.

Nàng Yên-Tĩnh cầm má nói. - Khoan một chút, để tôi đi lấy cái áo và một tờ giấy.

Ông Ninh hỏi. - Ở đâu?

Nàng Yên-Tĩnh nói. - Để rồi tôi sẽ chỉ - Hồi Càng-La-Hang đặc tôi vào đây nó biểu tôi ở đợi nó bên phòng chế đồ đặng nó vào nói chuyện với người bán hũ của nó.

Tôi y lời mà tôi lên nghe chờ cửa nhà mở, biết thế chừng nó được, khi đó tôi lật hết đèn vì sợ nó trở lại mà thấy tôi rình, tôi lại đứng nó ở dưới với mấy đũa kia đó.

Ông Ninh nói. - Tôi rất phục có là người khôn khéo lắm.

Nàng Yên-Tĩnh nói. - Ngài hãy đi với tôi lại lấy đồ của tôi rồi chừng tôi đi khỏi, ngài sẽ làm gì thì làm.

(Sause tiếp theo)

TRẦN-VÂN-CHINH.

nhưng mà ngài còn trông thành công đặng là vì hệ sai nắng thì chỉ cho khỏi nắng lại to nhỏ mà dân dò Càng-La-Hang, rồi ngài sẽ thừa điép nom theo mà vào chỗ mà tất của dân chừng đó quyết bắt hết cả lũ.

Còn nàng Yên-Tĩnh trở lại nói nhỏ với tên Gát-giang Càng-La-Hang, mà làm bộ mặt hèn hờ đặng ông Ninh tưởng thật, rồi ngài trở về chỗ thay đồ, một lát nắng trở ra thì đã thấy mấy đồ khách chợ.

Nàng liếc ông Ninh và gặt đầu, rồi với Càng-La-Hang ra đi.

Ông Ninh đứng đây lập tức, cũng theo sau.

Hai người gian-nhơn đi rất đổi mau trái ngược thứ hai, đi được chừng một trăm thước rồi queo qua hướng đống, đường ấy ít ai đi cho lắm.

Một lát chừng 5 phút, 2 người đó ngừng lại trước một cái nhà, tối đen, nhà ấy, một phía thì cất sớ sai bằng cây, còn phía bên kia thì có vách tường bằng gạch, giáp với cái cây bên lộ rợp, ngoài đường thì không vắng cho mấy, có nhiều căn phòng còn mở cửa, người ta còn đứng lau xao chủ đem má trò chuyện, lại có nhiều phụ nữ qua lại giấp điếu.

Ông Ninh đi sau hai người cách chừng ba bước; khi đến cửa, Càng-La-Hang bên

ngừng lại mà hỏi lớn lớn như vậy; (có ý cho quan Mật-thám nghe).

«Bây đã tới rồi, ta cũng có sẵn chìa khóa nữa.»

Chìa khóa này là chìa khóa của nàng Yên-Tĩnh trao cho nó.

Còn nàng Yên-Tĩnh day lại mà liếc ông Ninh thì dấu biểu đứng đợi nơi thêm.

Nàng thì tin chắc là ông Ninh không có kẻ thù là theo, còn ông Ninh thì tưởng nhơn rình mà coi chừng mình mẻo.

Chừng nàng Yên-Tĩnh đặc Càng-La-Hang lên thang, thì Ngài day lưng lại, xô tay vào túi, đứng đó mà hóng gió.

Trên mấy cửa sổ thì không thấy vói đèn vì mấy cánh cửa đóng hết; quan Mật-thám chờ một lát chừng mười phút thì nàng Yên-Tĩnh trở ra, mà không có mặc áo khác đâu, cũng không đổi nón.

Ngài bước lên nấc thang nhẹ nhẹ còn nàng Yên-Tĩnh coi bộ như kinh sợ, đưa ngón tay ra làm dấu hiệu «Nín».

Ông Ninh bước lên gần hỏi rằng: Có nó đi chăng?

Nàng Yên-Tĩnh nói. - Có.

Nói rồi nàng đóng cửa nhẹ nhẹ, rồi nắm tay ông Ninh mà đặc đi, ông Ninh nghe hơi nặng rung thì ngài biết nắng làm trở qui quyết, ngài hỏi nắng mới lần nữa rằng: Có nó đó hay không?

10-
tho-kỳ h
quan Th
Nguyễn-
14-
tập mớ c
Khâm-d
Cang đ
12-
mới cử v
sở thố
khắc-N
13-
mở vào
tho (k
chỗ khác
14-
thực n
sở thố
thương
Nghĩa đ

MỘT

Bữa n
thầy T
Phước
xai l
ninh

Cần th

Khoa t

Học tr
được ph
tức cho
chịu tiến

Sau đ
theo thì

1 Ng
2 Ng
3 (Am
4 Ng
5 Ng
6 Tr
7 Ng
8 Ng
9 Ng
10 Ng
11 Ng
12 Ng
13 Tr
14 Tr
15 Ph
16 Ng
17 Tr
18 Ng
19 Ng
20 Ph
21 Ng
22 Ng
23 Ng
24 Dr
25 Ng
26 Tr
27 Ng
28 Ng
29 Tr
30 Tr
31 Ng
32 Ng
33 Ng
34 Ng
35 Tr
36 Ng
37 Ph
38 Ng
39 Ph
40 Tr
41 An
42 Ng
43 Ng
44 H
45 Ng
46 L
47 Đ

Mỹ th

Hôm
có hay
hát b
quyển

Nhạc
có c
M. Jean
M. Jean
điền v
Thiê
nhau đ
chưa t
thế nh
Hồng-t

10° — Thầy Nguyễn-hữu-Sử tức là Quang tho-ký học tập mới vào ngạch bđ đi tụng quan Tham-biên Gia-định thay thế thầy Nguyễn-ngọc-Chơn xin thôi.

11° — Thầy Nguyễn-văn-Miết tho-ký học tập mới về vào ngạch bđ đi giúp quan cai Khâm-đồng-Côn-nôn thế cho thầy Võ-vân-Cang đời cũ chấc.

12° — Thầy trần-van-Độc tho-ký học tập mới về vào ngạch bđ đi tụng quan Thanh-tra số thế chánh ngạch thế cho thầy Trần-chính-Nương đời cũ nhấc.

13° — Thầy Hồ-văn-Cam tho-ký học tập mới vào ngạch bđ đi giúp việc tại sở Thượng-thế thế cho thầy Trần-thiên-Thanh đời cũ chấc.

14° — Thầy Nguyễn-van-Khương học tập tho-ký mới vào ngạch bđ đi giúp việc nhà thờ-thợ Chơu-quê thế cho thầy Trần-vân-Nghĩa đời cũ nhấc.

Lúc bấy giờ quan Toàn-quyền đi vắng các tỉnh có thừa điệp ấy ghé xem chơi. Khi hát lỏp tưởng A la salle de Police rồi thì quan Toàn-quyền có sai đòi M. Jean Mai là người chủ trương trong cuộc lễ ấy các vị hội viên. M. Jean Mai lên tại loge của quan Toàn-quyền, rồi thì quan Toàn-quyền một tay thì nắm tay M. Mai còn một tay thì vịn vai M. Mai mà nói rằng :

« Tôi đi bảy tám ngày rày đã mệt-mỏi... lẽ thì tôi không đến đây, song nghĩ vì thầy có lòng nhiệt thành, nên tôi muốn đến đây mà tỏ lòng cảm mến thầy mà bày nên một cuộc lễ để tỏ như vậy đặng mà tỏ cấp cho Hội Hồng-thập-tử. Tôi cũng cảm ơn bà thầy theo thầy. Tôi lấy lòng tốt mà trợ lực cùng thầy. Tôi lấy tâm khen ngợi thầy, hết lòng nồng nã bày nên cuộc này. Vì tôi nhảm tuối thầy hãy còn thanh xuân mà có chi lớn làm... đặng thanh-tu một việc công ích như vậy »

Và lại khi này tôi thấy thầy mặc đồ lính... mà làm tướng trên sân khấu thì tôi rất nể... cảm đồng, tôi muốn sọ cho thầy và mấy người anh em của thầy đây ra đến chiến trường mà vậy vàng cho thỏa chí anh-hung, đặng vậy thì tôi chẳng hề quên Thầy »

Nói rồi quan Toàn-quyền liền bắt tay mỗi người và tỏ lòng hoan lạc, lại cũng có bắt tay ông Roy làm thủ quỹ trong Hội. Đêm ấy đi coi hát ra về, ai ai cũng đều mừng lòng và cũng đều khen ngợi M. Jean Mai là người chủ-trương trong cuộc lễ ấy, M. Inguez Linh làm thư thư, M. Augustin Quat và M. Joseph Sang làm hội-viên.

Long-xuyên

Rủi nắng. — Hôm đêm 23 rạng măt 24 tới nửa đêm chiếc xa-lúp Petrel đi đura lộ hình từ Mỹ tho qua Bạch-giá, nửa đường hư máy. Các ông hơi vùng nổ làm thương tích một người bộ hành các chú, bà người bán rau. Người chủ và một đứa nhỏ 8 tuổi chết khi tàu vira tới Long-xuyên còn người lái máy tàu bị rách nước số liền chạy xuống kinh, sóng vầu ra sau chơn vệt thì người ta vớt và được liền.

Còn người cầm lái bị bệnh nặng làm chầy lền nhà thương Long-xuyên cho quan thố theo chi thức. Tiếc thay dưới tàu không có thuốc men gì hết. Những người bị bệnh phải ở vào mảchủ cho đến khi gặp thuốc. Sự này đàng cho máy chủ hàng tàu lo tới cách riêng là phải dự trữ thuốc cần kíp để dùng khi có việc rủi ro.

Trung-Kỳ

Hồ

Đức Hoàng-thượng ngự du xuân. — Ngày 15 tháng giêng mới rồi Đức Hoàng-thượng ngự du xuân. Các lăng đều bãi bãi ha ha bên đường đi. Có xi dờ đi đẹp lắm. Trong tòa Khâm-sứ thì treo cờ Đại-pháp và cờ Đồng-minh, xen lổn với cờ vàng nước tầu. Có lính tầu, nhạc tầu và lính thổi khố-xanh ống bầu, và khi Đức Hoàng-thượng đến nơi thì nhạc tầu thổi bài Hymne de Thành-thái. Các quan Tây dù mặt cả tại tòa Khâm-sứ. Còn ngài thiên hạ ai ai cũng thiết hươg-ấn trước cửa nhà, sửa soạn hầu bồi hết cả, hệ đạo ngự đi ngang qua thì thấp hươg, xông trà, đốt pháo. Xem ra năm nay cách trần thiết đẹp đẽ hơn mọi năm nhiều, hoặc là dân tỉnh đặng một đợt minh-quản mà mừng rỡ, xui ra trần thiết đẹp đẽ, đờn đẹp tiết tiết đẽ mà tỏ ra bề ngoài cái sự yêu cầu riêng trong lòng, hoặc là nghe có tiền thưởng những nhà dọn dẹp khéo. Đức Hoàng-thượng đã có lời truyền rằng hươg-ấn nhà nào khéo thì thưởng hết : hạng nhứt thưởng 25 đồng, hạng nhì thưởng 15 đồng, hạng ba thưởng 10 đồng. Hai giờ chiều thì quân gia lính tráng đã giàn ra sẵn sàng đàu vớ đó hết : đạo tiền quân và hậu quân thì đàng trước Ngũ-phụng-Lâu. Còn đạo Trung quân thì đàng trong Ngũ-phụng-Lâu. Khi bốn giờ chiều phát lính bày tiếng, thì quân kéo đi. Đức Hoàng-thượng qua tòa Khâm-sứ để chào quan Khâm-sứ, rồi thì đi một vòng xung quanh thành phố mới về Đền. Năm nay đạo ngự đi những đường sau này : Ngũ-phụng-Lâu đi ra, ngang qua đường Quốc-tử-Giám, ra cửa Thương-tử, qua đường Paul Bert, qua cửa Trương-tiến, ghé lại nhà Khâm-sứ. Tòa Khâm-sứ đi ra, qua cầu Trương-tiến lại qua đường Paul Bert, qua ngõ hàng Lạng, vớ cửa Đông-

ba, đi ngang trước Bộ-đường qua đường Quốc-tử-Giám, vớ Ngũ-phụng-Lâu. Năm nay không ngự qua cầu Gia-hội, đường Gia-hội, đường Tỳ-đức, đường Đông-khánh. Đạo ngự công cả thầy chừng 350 quân, 2 voi ; và sắp đăt như thế này. Trước hết thì lính và một ông lái-bình cỡi ngựa đi đẹp đường, đên 10 đội phủ-lí và lính hộ thành đi đẹp, 2 voi đạo tiền lính tập khố vàng, 10 lính ki-mã, 2 ngựa kim đổng châu, thế-vé cầm quạt lông, phủ-phát, gươm, vầu vầu, loan giá, nhạc, xe tam-mã, xe các ông Hoàng, xe các quan hiệp-biên, xe các quan, đạo quân hậu. Bờ hầu 2 voi mà thôi, vì 2 con voi ấy không nhấc pháo; mấy con voi kia nghe đăt pháo thì chạy bay, mà lẽ khi ngự du xuân thì thiên hạ đăt pháo lắm. Đức Hoàng-thượng ngự trong loan-giá, và có đem ông hoàng-tử 3 tuổi theo nhà. Khi vớ Đền phát lính 3 tiếng thì vira 7 giờ tối. Thiên hạ đi coi vớ số.

Bắc-Kỳ

Phutho

Làng Đức Thi-Thò nước ta. — Làng Đức Hùng-vương Thi-thò nước ta bây giờ ở tại tỉnh Phutho, trên một cảnh núi cao. Các bên làng có một cảnh chùa đẽ kinh Đức Hùng-vương, chia làm ba tòa, hạ tòa, trung tòa và thượng tòa.

Đi bộ từ chơn núi mà lên khỏi trung-môn tới hạ tòa. Tòa nhà này có 5 căn cất kế cận một cảnh chùa khác là nơi các thầy chùa nhóm nhac-trung-kinh, đi tới nửa khóa bia đá thích đức-tính của thi gáp trung-tòa. Cõi tường chữ thì biết nhà này cất lâu đời lắm trước khi người Tây sang đăt Việt Nam. đi lên một đôi ngôi gáp thượng tòa. Nhà nước mới sửa chùa này lại tốt đẹp lắm ; một mình chùa ấy đưng trên chốt núi chia ra 3 căn. Cột và cửa kéo sơn-lạc và thết nước vàng.

Ông lớn Hoàng-cao-Khải nguyên kinh-lược Bắc-bỹ và các quan annam có viết nhiều câu lên đăn tại nơi các thầy chùa hay làm nhac. Làng Đức Hùng-vương nằm kế bên chùa ấy.

Sau hết chùa, giữa cảnh núi lại có một cái chùa thờ hai bà công-chúa, kêu là Tiên-dung công-chúa, sự Ông Chú-đông-từ cùng bà công-chúa thờ nhì tên Ngọc-hoa công-chúa vợ của thần Tân-Viên. Hai công-chúa ấy là con của vua Hùng-vương đời thứ 18, dòng Hùng-lạc, kế bên chùa có suối nước rất trong.

Ngưon tá nơi chùa Hùng-vương đây là linh vực của chúa ở Bắc, như đờn Kiếp-bac, Hươg-tiệt, và Phù-đầy.

Đến ngày Tết thiên hạ đên đó viêng lãng đổng lắm ; song lẽ trong thế hơn hết thiên hạ ăn mừng kính vua Thi-Thò là ngày mông 10 tháng 3 anam. Lễ này cũng gần tới đây, nên nhiều người buôn bán xin quan trên lên núi ấy lập quán xá để rước banh-khách.

NHÀN ĐÀM
(Propos oisifs)

Chuyện người thợ đăt
Ngày xưa lền nước Nhứt-bôn có một anh thợ đăt nghề khố, cũng là một người thợ làm thường đi làm đăt, văt và khố nhọc, làm thì nhiều mà tiền không mấy, và lầy lầm phân nản số phận mình.
Ước gì ngày sau tôi giàu có đặng cho nằn thân, nằn thì bằng nếm nhối lòng cho đẹp, mặc thì áo lụa cho mát. Nổ cứ thường kêu như vậy cho thầu đên trời. Thường-đề nghe tiếng mới bạo nỏ rằng : Ừ! mầy đăt ước vậy thì cho vậy.
Đến sau người thợ đăt ấy thành ra giàu có, quά đưc nằn nếm lòng đày, mặc áo lụa mềm thết.

Có một lần vua đi qua, đàng trước thì nảo quân lính và kỳ mã, đàng sau cũng kỳ-mã, còn bộ giá xung quanh công đổng, che một cái tàn kim-tặng sáng trắn.
Anh ta thấy vậy lại lầm bầm rằng : giàu thế này, giàu mà cũng bhang lổn gì, bao giờ đi cho có tiếng hồ-hạ lỏm mà trên đẩu lại có tàn vàng che ? Sao mà ta chẳng đưc làm vua ?
Thượng-đề lại biều anh ta rằng : rỗi mày đưc làm vua. Vậy mà quố rỗi đưc làm vua thật. Đi đàng trước đàng sau lính kỳ-mã và những người mang tàn vàng che trên đầu.

Nhưng mà mặt trời nắng chiều xuống khố kham cả miến thôn-giờ ; đườg thì bụi mù, sáng choai cả măt. Anh ta lại than rằg : làm vua mà lại phải chịu nắng chều đên miến, mặt trời cũng đổng hành minh. Thối thì cho tôi làm ngay mặt trời cho sướng.

Thượng-đề lại biều rằng mầy hây xem hây giờ đăt cam lòng chưa ? Vì tức anh ta đưc làm mặt trời rồi, thì biều công xướng suối từ trên đên đười, lền tá bên lề khấp cả tứ phưong. Lầm rằn cả có trên nặt đăt, và đằm cả măt công lườ trên thế-giời. Có một lần, lũng đưc một đằm mầy chen vào để lỏp mặt trời, không cho nắng xuống đăt đưc. Mặt trời mới kêu rằng : vậy thì mầy giờ quố thết một đằm này cũng có thể cứ lại ta đưc. ầu là ta làm mầy công lườ.

Thượng-đề lại biều rằng : muốn vậy cũng đưc. Cho hóa ngày lỏp tức. Từ đố mầy ta đăt ý trên lưng trời, chỉ thích chằm mặt trời không cho soi xuống đườg, cho đên nỏ đười đăt đưc bóng măt, mà lỏp sảnh cả lại. Rồi thì lại lầm mả to trong các nhà quố, hết

MỘT MÓN ẨM THIỆT BỒ

Hồi nỏ tôi đi nğan qua nhà thầy Gà, thấy thầy đưng điểm tâm nước trà vớ Phoscao. Thấy nói vớ tôi một tháng thấy xài ít nữa là 6 hộp, nğan qua.

VẮNG KÝ.

Cần-thơ

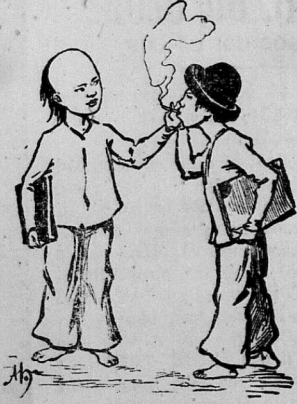
Khoá thi chấc 8 học trò cho khỏi chịu tiền ăn học

Học trò ứng thi là 61 thí, song có 47 trở đưc hơn nữa phần points đắ đinh phái trỏ cho đưc lãnh cấp bằng ạnh khi khỏi chịu tiền.

- Sau đăt lỏn-quần đên 47 học trò ấy theo thứ tự bài thi.
- 1 Nguyễn-thị-Hươg, Cần-thơ
- 2 Nguyễn-thuân-Thơ, Thời-hươg.
- 3 Tâm-vân-Nghiem, Bình-thủy.
- 4 Nguyễn-van-Lôi, Cần-thơ.
- 5 Võ-vân-Đề, Cài-vòn.
- 6 Trần-vân-Truyên, Phong-điền.
- 7 Nguyễn-hữu-Thuật, Bình-thủy.
- 8 Lê-vân-Xuyên, Bình-thủy.
- 9 Lê-phủ-Quy, Phong-hiệp.
- 10 Phạm-vân-Mỹ, Bình-thủy.
- 11 Lê-vân-Mít, Bình-thủy.
- 12 Bùi-vân-Đôn, Phong-hiệp.
- 13 Trần-bảo-Loan, Bình-thủy.
- 14 Trần-vân-Pháp, Bình-thủy.
- 15 Phạm-vân-Ngũ, Cài-vòn.
- 16 Nguyễn-thị-Hươg, Tra-ón.
- 17 Trần-vân-Sở, Cài-vòn.
- 18 Lê-vân-Huân, Phong-điền.
- 19 Nguyễn-vân-Đông, Bình-thủy.
- 20 Phạm-vân-Liên, Tra-ón.
- 21 Nguyễn-vân-Tiền, Cài-ràng.
- 22 Ngô-quan-Minh, Cần-thơ.
- 23 Nguyễn-vân-Saùh, O-môn.
- 24 Đương-vinh-Vanh, Phong-điền.
- 25 Nguyễn-vân-Nhâm, Bình-thủy.
- 26 Trần-vân-Kiệt, Bình-thủy.
- 27 Võ-vân-Liem, Thời-hươg.
- 28 Nguyễn-vân-Quy, Cần-thơ.
- 29 Trương-hữu-Thiên, Cần-thơ.
- 30 Hà-kim-Kien, Bình-thủy.
- 31 Nguyễn-vân-Hay, Phong-điền.
- 32 Nguyễn-vân-Thom, Cần-thơ.
- 33 Nguyễn-vân-Thiêm, Cài-ràng.
- 34 Nguyễn-vân-Đương, Phong-điền.
- 35 Tư-vân-Thiệt, Bình-thủy.
- 36 Huỳnh-công-Thơ, Phong-điền.
- 37 Phạm-vân-Thuân, O-môn.
- 38 Nguyễn-vân-Túc, Cài-vòn.
- 39 Phạm-vân-Hào, Tra-ón.
- 40 Trần-vân-Vinh, Bình-thủy.
- 41 An-vân-Xinh, Bình-thủy.
- 42 Nguyễn-vân-Bach, Phong-điền.
- 43 Nguyễn-vân-Thanh, Bình-thủy.
- 44 Hồ-vân-Khanh, Bình-thủy.
- 45 Nguyễn-vân-Dần, Rachel-goi.
- 46 Lâm-vân-Hươg, Bình-thủy.
- 47 Đoàn-vân-Nhứt, Bình-thủy.

Mỹtho

Hôm ngày 17 fevrier 1917. M. Jean Mai có bày một cuộc lễ rất trọng thề tại nhà hát bóng Petit Casino de Mytho đặng quyên tiền giúp cho hội Hồng-thập-tử.
Nhac Langsa M. Ignace Linh làm đàu và có cả Anna Nga, M. Joseph Sang, M. Roy, M. André Jason, M. Gardeur, M. A. Qual, M. Jean Mai, M. Nguyễn-ngọc-Nhưong chủ diễn ở Tân-an và M. Michel Mỹ, giúp sức.
Thiên hạ Tây Nam rừ rừ rồi rỏ đưa nhau đên coi trước là mua vúi vì bấy lâu chưa từng thấy cuộc lễ nào tại Mytho trong thề như vậy, và sau nữa giúp ích cho hội Hồng-thập-tử.



Trò Lỏ ói ! Trò hút thừ thuốc này coi !
Thiệt là ngon và thơm quá ! Nó là thuốc BASTOS da !

mưa dầm dề, rớt lá nước, thành ra các khe suối sống nghẹn đầy tràn ra trong đồng cho đến tận bụi cỏ. Khi g cò có gì đứng lại với bụi được nữa. Chỉ có mỗi đá thì cứ cạo chốt với nghiêm nhiên không ồng. Nước cũng bỏ rầm rầm vào đá, chẳng suy thuyền chèo nhe, sóng nổ chân n ai vào chơn bọt vung lên che hời.

Mà bây giờ nói rằng: à! vậy ra đá lại còn quý hơn ta. Ta muốn làm đá làm.

Thuộc để lại báo: rồi máy được làm đá.

Bây giờ thành ngày ra một hòn núi bất-hợp, trơ trơ rắng cứng không chuyển mà nước cũng mặc sóng đập cũng vậy. Nhưng mà rợ xướng đờn đờn, lại thả một tiếng bình dương thổi lại không đủ quán ốc, mà cảm một cái đục với một cái búa. Thẳng ấy có nỏi lại tục, lại ấy ra một mảnh đá, để đến làm từng tảng một. Núi bây giờ lại k u... tiếp: Nó n cái gì vậy! Một người thổi lên nó ấy là ra từng một đục, đục ấy là làm ra một tảng đá. Thế thì ra lại phải làm thành ấy mới được.

Thuộc để lại báo: cho tùy ý máy.

Rồi sau đó lại báo ra anh thợ đá như trước, lần tiếp, vát và làm thuyền mà được. Nhưng mà lần này nó không còn n tảng đá nữa.

SÔNG LẬU NHỜ RƯỢU
(Longoité grâce à une liqueur)



Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị điển-chủ đã ngoài 90 tuổi mà sức lực mạnh như người 60 tuổi, đi đứng khỏe, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng coi tới 10 lam công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tập đàn ông hay đàn bà nào cao mà sức lực không phải kém vng.

Ông già đáp lại rằng: Có chỉ tập đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Maxet là một thứ rượu trường sinh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc trường sinh như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đáng, thử rượu Quina Gentiane mà đúng mới bữa. Thỉnh thoảng nghe nói cũn, có du tham sanh, cũng bèn ra mua đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (epiceries).

CHỮ VỊ ĐÀ GÒI BẠC

nhỏ quán lấy làm cảm ơn chữ vị hồ ra sau này, vì có lòng tốt gửi mandat bạc đến về làm mua nhưy-trình cho đến quán; sự là sự giúp cho đến quán mà lo đến tiểu lịch mở mang cuộc văn minh.

568 Ng. v. Ph. Traviab.	mandat 4 \$	488 581
5727 D. v. N. Cholon		2.50 470 871
5767 Ph. v. Th. Vietsi on.		4 458 344
5768 T. D. G.		4 458 349
2571 Ng. v. Th. Cantho		4 446 413

Je scussigné Taig-Tiuch de-

meurant' rue de canlon n° 90 à Cholon.

Ai l'honneur d'infuimer le public que j'ai cessé le con merce avec les maisons 1° Yim-Yiorg photogiojhe, rue des Mar-yings, 160 Cholon. 2° Yiem Chan marchand des glaces Boulevard Cherner Saigon. 3° Yol Seh vente des laquettes à Hong-Kong.

A partir de ce jour je ne ré-pers plus des dettes (contrac-tées par ces 3 dites maisons.

5088 L. d. D. Myhe.		2.50 474 884
5092 H. v. M. Si Chanatit		8 fr. 00 7.5.732
D.D.T.C. Ng. H. Phautitit		5 458 633
2084 M. D. C. Bentre		5 471 971
2085 Ph. h. V.		5 471 971
507 T. v. T. Baclioi		4 474.963
115 T. d. H. Phantioi		4 475.931
2086 L. v. Ng. M. cay		4 475.931
3017 Ng. v. V. Clolon		6 bac-mst
3078 V. v. V.		6 "
3071 Ng. v. Th.		6 "
1255 Vi. Gaugion (Cap).		5 "
T. B. et D. D.		5 "
8564 V. q. H. Gaugion		4 434.394

與 如 帮 香 曾
曾 日 公 港 澤
澤 後 所 玉 退
退 三 所 成 堤
股 店 二 股 岸
人 所 欠 月 份 斃
無 欠 持 經 容
涉 借 交 已 西
此 各 易 在 貢
佈 等 清 堤 斃
頂 筵 岸 棧

LIÊU TRẠI CHÍ DI

Truyện Liêu-trại chí di cuốn nhì in rồi, cuốn ba cũng gần rồi, hay lắm xem nó mà giải buồn rất rõ thú vị, mỗi tháng ra một cuốn. Tại nhà in J. VIỆT, đường d'Ormay saigon và tại nhà M. Phạm-xuân-lâm 121 đường Bourdais Saigon đều có bán.

Giá mỗi cuốn là : 0380

TÀU HƠI
(CA-NÓT)

Có hiệu đồ đũa, kiểu đồ đi dạo, kiểu đồ đi làm công việc, sức mạnh nhiều bậc lên theo độ thế.

Vở bằng cây giá trị - máy quay công chặc

Chặc chặc - chạp mau - xinh đẹp

Hàng của ông CH. BARDON

Đường Paul Blanchy môn bãi số 136, Phòng việc ở đường CATINAT, môn bãi số 7 tại SAIGON.

CÓ TRẠI BÔNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

Hãy hỏi tập sao-lực giá cả của nước

Các phủ-gia, điền chủ, có ruộng đất nơi mà sông, mà rạch nên xem lời rao này.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất về sanh.

Hãy hỏi ban hĩa thịtí mình một ly

TONI KOLA

Minh hàng DENIS frères từ mà thốt.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các ban hàng rằng: Các thứ rượu chặc của hãng rất kỹ càng. Hãng sáng lòng gọt bỏn giá và màu rượu cho không mua là phải có xin thì đáng.

ATELIER DE GRAVURE SUR METAUX & MARBRES

NG. CHI-HOÀ GRAVEUR

42, Rue Amiral-Dupré, SAIGON

TIỆM KHÁC CÓN DẤU BÔNG, mù thung, và bằng cây, chạm gỗ bia đá cẩm thạch v. v. Xin quý vị muốn dùng kiểu nào thì đều làm đẹp như ý tính giá là rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HOÀ GRAVEUR 42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

THƯƠNG TRƯỜNG
Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY	BÈ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THƯỚC CHUÔNG	
	CÂY CUA CHUÔNG	GỖ SỨC	GIÁ CÂY CHUÔNG	GIÁ GỖ SỨC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao 033 x 033 Cám-xe Đầu thông Trắc	0=45 0 45 0 45 0 45	2500 32 00	2500 18 50
LOẠI CÂY TRÁM	BÈ TRƯỜNG	BÈ HOÀNH	TỜ 100	GIÁ
Cây công	1=50 2 00 2 50 3 00 3 50 4 00 5 00	Từ 0=10 đến 0=12 " " " " " " " " " "	100 " " " " " " " " " " " "	5\$ 7 9 11 14 18 25
		Chở tới bến Saigon 18 \$		

TRÌNH CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE (THUỐC GÓI CÀ-LỐP)

Vì nào biết xì thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LỐP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỐP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhất hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kỹ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được THOM-THO, TÍM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tính tinh hảo, thiệt là một VỊ-ĐIỀU-TRỪNG quý lạ, nó tào trừ các con tê-tỉ trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.

Hãy hỏi mà mua đâu đâu cũng có: THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp)

DENIS FRÈRES
Bordeaux. — Saigon. — Haiphong. — Hanoi. — Đại diện cả Đông-Dương

FUMEZ LE GLOBE

CIGARETTES DU GLOBE (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỐP)

Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà hươ dạng mặc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phật là thứ rất đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tồn mỹ đống, cho nên ta có thể mà chọn theo thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

THUỐC LÁ VÂN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì đỡ ở những đại-học đương ra, đừng dờc-biên việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không ịệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VÂN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

DUỐC LÁ VÂN RỜI HIỆU JOB
ĐƯỢC BAN KHUẨN NHIỆM
ĐƯỢC CHẾ BIẾN VÀO TRONG
BỘ KHUẨN ĐƯỢC BAN KHUẨN
ĐƯỢC BAN KHUẨN NHIỆM
ĐƯỢC CHẾ BIẾN VÀO TRONG
BỘ KHUẨN ĐƯỢC BAN KHUẨN

DUỐC LÁ VÂN RỜI HIỆU JOB
ĐƯỢC BAN KHUẨN NHIỆM
ĐƯỢC CHẾ BIẾN VÀO TRONG
BỘ KHUẨN ĐƯỢC BAN KHUẨN
ĐƯỢC BAN KHUẨN NHIỆM
ĐƯỢC CHẾ BIẾN VÀO TRONG
BỘ KHUẨN ĐƯỢC BAN KHUẨN

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tô-án
Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy này đã được 450 cái Mã dầy, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Đanh-đư.
68 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán tại: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74
J.Z.- Paulhac Ở Paris, Rue Beranger, số 21.
Lãnh trưng bán tại BOY LANDRY Ở 19 đường Bonnard, Saigon.
Đông-dương là ông Ở 15 đường Francis-Garner (Bờ-bờ
Hoàn-kiếm ngay góc Dừa Hạ-nội).

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn châu.

Ài là chẳng biết Giấy vân thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thơm, mà chế theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mao giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bôn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mao rỏi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe
và lợi là rành môi thuốc ngon.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay về huyết. Trong các vi thuốc thiết có một mành nó về huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: Mỗi hườn Pilules Pink là một cái cơ mành. Tuy đã 20 năm nay thì thuốc này có danh trong trao ngoài quần mành môn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-dơn rất hay, làm cho những bộn bị chừ hư bá lãn được trở nên khương cường tráng kiện.

Đời này là đời thiên-ha đang đưa chều làm ăn lạc bực, cho nên cần cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-dơn rất hay, làm cho những bộn bị chừ hư bá lãn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đàm thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay về cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên trị, đặng có ngày nào vương mang bình hoạn để mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bỏ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



LỜI BẢO CẦN KÍP

Chư khán quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhừa thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tự mình không biết lựa thuốc mà hút, bỏ thứ nào hút thì nấy làm sao không hại.

Chư khán! quan khà hút được thứ thuốc Cigarette Diva cho thượng, mành hút bao nhừa cũng vô hại, mà lại thơm tho mà đáng trong cổ.

Cả bán trong các tiệm hàng xén.



Đợt tại nước
Laugsa.

Dùng sữa
thượng hạng
trong bình cũ,
vân vân.
Sức khỏe,
Mạnh mẽ, vân
vân.

Sữa dốt Nor-
mand hiệu La
petite Ferme
đơn tại tỉnh
Normandie
trong Đều Vu-
lê de 2 nay
đi về cách rất
càng, tuy làm
ra đi mà tính
chất lấy còn

nư sữa tươi sạch, Bờ xứ Normand tự thủy này có danh, sinh sống sữa thượng hạng và quý hơn trong cả hoàn châu.



Thuốc vân
này đã to mà
tuyệt chắc, đợt
cho người
biết hút thuốc
đúng.

Xin hỏi
kiểu tại rằng
Berthet,
Charrière
và Công ty.

Hễ thử rồi thì tra nó luôn luôn.

BAO XANH. - Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người.
Phải mào có cái ký tên và dấu hoa-thị đó tục kêu là dấu thật.



LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn.
1° Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20
(không phải 0 \$ 40).

2° Tiên-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30

3° Tiên-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

(Còn ai tra dùng thì trừ rượu bò, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secrestat ».

Hai là: Saint Raphaël Duocs.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ra nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chịch ra ve.

Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champaquesuperieure: B.et S. Perrier.

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vân rỏi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Đương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ài muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUÊN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

MANG F. MICHEL, CAFFORT SUCCESSOR & ĐƯỜNG Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG
đủ thứ và đủ kiểu. BÌ,
THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư ubr vậy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON.

Bài thuốc trị ngủ không được, hoải căn, căn cốt hóa bình và đau mình đau mẩy

Khi não căn và căn cốt đau thì con người ngủ không khi nào được, cũng phải đau mình, trí hóa ra mờ mịt, chóng mặt ngủ không yên giấc, cứ chiêm bao hoải vậy, thì có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại, mà lấy lối hoải thì chết chứ không sống nổi đâu.

Có một học-sanh tại sở thuốc-thứ-vật ở thành Paris đã chiêm nghiệm các điều khốn đốn bởi não căn, trái tim, ti vị, trái thận mà phát ra và dùng nhiều thứ thuốc êm kim thời mà thì nghiệm, tìm tới lâu ngày mới gặp được bài thuốc "Neurinase" này vô hại và chữa các thứ bệnh thần hiệu lạ thường.

Muốn ngủ ngon và được vượng sức mạnh lui, đầu óc không còn nặng nề thì hãy mua thuốc Neurinase này.

Con nit ông già, đơn bà con gái lúc đầy mẩy hoặc trở về già dùng được thấy thây.



Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trị tại liên thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MÂR. & LAURENS và tại THIỆT-NHIỆM SỞ thành Paris số 2 đường Debarcadere.

NAM - HỒNG - PHÁT

Khách sang ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang gure xe lửa nhỏ Saigon-Geop, tại chợ mới Saigon

Bầu rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcohol.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát giá rẻ hơn các nhà khác.

Quý quan, quý khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tới mua giùm, niêm phong kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở cho mấy ông.

HUTMA-SUỐ-KI.

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP
(Coccolis medicinas)



Chư vị muốn cho trong nhà eo một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ti vị không đáng tiêu, thì hãy mua rượu Rhum massé là rượu thiên hạ rất chuộng và lại rẻ hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thì giá, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trang.

Có bán trong các tiệm hàng xén

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM. MAU LẮM ! NÀ BỮY CỬ CANG

TIỆM MÀY

NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gare xe lửa Cầu Ông Lân

Máy đủ các kiểu áo xiêm bán, dài và y-phục Âu-châu (paletot) theo thực thể Có bán sẵn, vải-bộ, to-lua, kiểu mới bông-là. Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhật-hồn, các mào sắc.

Văn, Nhạc, Xuyên, Lành, Trưng-huê, Nhậm-Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán cả và bán lẻ vắn vắn!!!

Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu để chi, xin viết thư đề:

Mày Nguyễn-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-Ông-Lân,
SAIGON.

Tàu bên tây mới chở qua chẳng thiếu gì rượu nếp

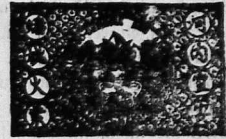
LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MINH HẰNG
DENIS FRÈRES

Trở rượu này bán khắp cả Đông-Đương

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT

HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom - SAIGON.
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC - Day
khẩn môn rất khéo, búa và đẹp.
Giá: 0 \$ 40
Tiền gửi: 0 \$ 04

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHE, đau trong TI VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO DẠI, BỆNH CỤM, CHÉ CHỐC NGOẠI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ rệt và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÒ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trở thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hàng báo chủ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9, ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS
Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau răng-quang, bệnh Phong-tỷ và nửa ve. | Thạch-lâm-bình-khê - Dưa máy chế lặt-lặt.

VICHY GRANDE-GRILLE | trị bệnh đau gan và bệnh đura.
VICHY HOPITAL | trị bệnh thương ti, trường nhiệt.
Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. - Có hộp và có ve
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 boan thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đau trước thì (mặt khi-chất).

QUẠT MÁY ĐAU HÔI HIỆU JOST

Dùng dầu hôi đốt đèn cho máy chạy trong 30 GIỜ tốn có MỘT LITRE thối.

CÓ HAI THỨ QUẠT:
Một thứ kêu là **LE REX** bề đường 1 = 45 giá là. . . 68 \$ 00 | Một thứ kêu là **L'OURAGAN** (tổ bão) bề đường 1 = 35. giá là. 100 \$ 00

VIẾT THƠ MÀ HỎI SÁCH CÓ VẼ KIỂU VÀ GIÁ CẢ TẠI:

Hàng Berthet, Charrière và Công-Ty
ở ĐƯỜNG KINH-LẬP, MÔN BÀI SỔ 68 - SAIGON

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.
Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le 19 Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon - Imp. F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion à quelle qualité que soit
F. H. Schneider